

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 475/2024/DS-PT
Ngày 04 – 12 – 2024
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng

Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 426/2024/TLPT-DS ngày 25 tháng 10 năm 2024, về việc “Tranh chấp hụi”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 207/2024/DS-ST Ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 343/2024/QĐ-PT ngày 08 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Cẩm N, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Đoàn Thị C, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp V, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

-Người kháng cáo: Bà Đoàn Thị C là bị đơn vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 15/7/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Thị Cẩm N trình bày:

Ngày 10/12/2021 âm lịch bà Đoàn Thị C có tham gia hụi, do bà Trần Thị Cẩm N làm chủ. Dây hụi 3.000.000 đồng, hụi gồm 60 phần, hụi khui mỗi tháng 01 lần, bà C tham gia 01 chân (danh sách hụi viên tên Chi số thứ tự 22). Đến ngày 10/6/2022 âm lịch bà C bỏ thăm và được hốt hụi. Bà N đã giao tiền hụi cho bà C đầy đủ. Sau khi hốt hụi bà C đóng hụi chết đến ngày 25/02/2024 âm lịch. Tính từ

ngày 25/3/2024 âm lịch đến ngày hội mãn (ngày 25/11/2026 âm lịch), bà C còn nợ lại bà 3 kỳ hội chết với số tiền là 96.000.000 đồng. Dây hội này đã đình hội vào ngày 19/9/2023 âm lịch, lý do đình hội là có nhiều hội viên hốt hội không đóng hội chết và đã bỏ địa phương đi.

Nay bà Trần Thị Cẩm N yêu cầu bà Đoàn Thị Chi T số tiền nợ hội đến khi hội mãn là 96.000.000 đồng.

** Bà Đoàn Thị C là bị đơn trình bày:* Bà Đoàn Thị C thống nhất với phần trình bày của bà Trần Thị Cẩm N: Về thời gian bà có tham gia dây hội mở ngày 10/12/2021 âm lịch, hội giá 3.000.000 đồng, hội khai mỗi tháng một lần, dây hội khai đến ngày 10/6/2022 âm lịch bà bỏ thăm và đã hốt hội, bà N có chung hội cho bà đầy đủ. Bà C đã đóng hội đến ngày 25/02/2024 âm lịch thì không đóng hội nữa, lý do khi đến gom hội bà N có những lời lẽ xúc phạm bà nên bà không đồng ý đóng hội cho bà N. Đối với dây hội này bà yêu cầu được xem bản án mà bà N đã trả cho các hội viên như thế nào thì bà đồng ý trả cho bà N. Ngoài ra bà có tham gia dây hội 2.000.000 đồng, bà C bỏ thăm hốt hội, bà N chung hội cho bà nhưng trích ra một phần để đóng lại hội chết, tuy nhiên, đối với dây hội này hai bên không còn ai nợ ai. Nay bà không đồng ý trả số tiền hội theo yêu cầu của bà N.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 207/2024/DS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Cẩm N. Buộc bà Đoàn Thị C có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Cẩm N số tiền hội 96.000.000 đồng (*Chín mươi sáu triệu đồng*).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 23/9/2024, bà Đoàn Thị C kháng cáo, nội dung kháng cáo không đồng ý yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; Nguyên đơn yêu cầu giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 207/2024/DS-ST ngày 09/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của bà Đoàn Thị C còn trong hạn luật định. Nội dung kháng cáo không đồng ý thanh toán hội chết lý do hội bị đình và số tiền hốt hội tương đương số tiền đã đóng.

[2] Về nội dung tranh chấp: Bà N có làm chủ 01 dây hội bà C tham gia 01 chân, loại hội 3.000.000 đồng, bà C đã hốt hội và có đóng hội chết đến ngày

25/02/2024 âm lịch thì ngưng. Tính đến ngày hội mãn bà C còn thiếu lại bà N 32 lần hội chết tương ứng số tiền là 96.000.000 đồng. Nay bà N yêu cầu bà C thanh toán số tiền hội còn nợ 96.000.000 đồng. Bà C xác định về thời gian chơi hội, loại hội đúng như lời bà N trình bày. Ngày 10/6/2022 âm lịch bà bỏ thăm và đã hót hội, bà N có giao tiền hội cho bà đầy đủ. Sau khi hót bà C đã đóng hội đến ngày 25/02/2024 âm lịch thì không đóng tiếp, lý do khi bà N đến gom hội, bà N có những lời lẽ xúc phạm bà nên bà không đồng ý đóng hội cho bà N và dây hội bị đình. Đồng thời số tiền đã đóng tương đương số tiền hót hội. Nay bà không đồng ý trả số tiền hội theo yêu cầu của bà N.

[3] Xét thấy lời trình bày của bà C là không có cơ sở chấp nhận. Việc chơi hội được hai bên thừa nhận. Bà C đã hót hội và đã đóng hội chết đến ngày 25/02/2024 âm lịch thì ngưng được các bên đều thống nhất. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận số kỳ hội chưa đóng là 32 kỳ. Tuy nhiên dây hội đã đình ngày 19/9/2023 âm lịch, các hội viên đã hót hội phải có nghĩa vụ đóng hội chết cho chủ hội và chủ hội có trách nhiệm hoàn trả tiền cho các hội viên chưa hót hội sau khi đình hội. Nếu bà N vi phạm nghĩa vụ không giao tiền hội cho các hội viên chưa hót hội thì các hội viên đó có quyền khởi kiện theo quy định, đó là nghĩa vụ của chủ hội và hội viên. Tuy dây hội bị đình và mãn năm 2026 nhưng hội viên là bà C đã vi phạm nghĩa vụ nộp hội từng kỳ, nên buộc hội viên phải có nghĩa vụ trả tiền hội đến khi mãn dây hội là phù hợp.

Do đó, bà C là hội viên là hội chết còn thiếu lại 32 kỳ x 3.000.000 đồng = 96.000.000 đồng. Cho nên án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Cẩm N buộc bà Đoàn Thị C có nghĩa vụ thanh toán cho bà N số tiền hội còn nợ 96.000.000 đồng là phù hợp. Bà C cho là số tiền đã đóng tương đương số tiền hót hội và do bà N xúc phạm danh dự bà nên không đồng ý đóng hội chết. Xét thấy lý do này là không phù hợp, nếu bà N có xúc phạm danh dự của bà thì đây là mối quan hệ riêng, bà có quyền yêu cầu cơ quan thẩm quyền xem xét.

[4] Tại phiên tòa người kháng cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới để chứng minh cho việc kháng cáo nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo.

Ý kiến đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án dân sự của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân là phù hợp.

[5] Án phí dân sự: Án phí sơ thẩm bà C phải chịu, bà N không phải chịu. Án phí phúc thẩm bà C phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308, của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Đoàn Thị C.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 207/2024/DS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Cẩm N. Buộc bà Đoàn Thị C có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Cẩm N số tiền hụi 96.000.000 đồng (chín mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người có nghĩa vụ thi hành án không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Đoàn Thị C phải chịu số tiền 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng). Bà Trần Thị Cẩm N không phải nộp, ngày 15 tháng 7 năm 2024 đã dự nộp tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền 2.400.000 đồng, lai thu 0003722 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Bà N được nhận lại.

3. Án phí dân sự phúc thẩm bà C phải chịu 300.000 đồng, ngày 23/9/2024 đã dự nộp số tiền 300.000 đồng lai số 0003813 tại Chi cục Thi hành dân sự huyện P. Được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Hùng Quang

